TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM THÀNH PHỐ HÀ NỘI ---------- Số: 101/2024/QĐST-HNGĐ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 192/2024/TLST-HNGĐ ngày 26/06/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông T - sinh năm: 1965

- Bà H – sinh năm 1963

Cùng ĐKHKTT tại phường L, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông T và bà H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 1993 tại Uỷ ban nhân dân phường L, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp. Qua quá trình chung sống, ông bà không hạnh phúc, đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông bà cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông T và bà H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông bà có 02 con chung là T, sinh năm 1995 và T, sinh năm 1993. Cả hai con chung của ông bà đều đã trưởng thành và đã lập gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản chung, nhà ở:* Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ:* Ông bà đều trình bày không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Ông T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006580 ngày 26/06/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nguyên